

Bản án số: 464/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12/7/2022

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Phường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Á

2. Ông Nguyễn Hữu Tố

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thanh Uyên- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh Ly- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 262/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn 7, xã N, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

2. Bị đơn: Anh Trương Văn C, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

(Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vắng mặt không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

+ *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim L trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh anh Trương Văn C tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoài Phú vào ngày 22 tháng 02 năm 2018. Trong thời gian chung sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, không hòa hợp, thường xuyên cãi vã, anh C có những mối quan hệ ngoài luồng. Nay tình cảm vợ chồng không còn, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn với anh Trương Văn C.

Về con chung: Có 02 con chung tên Trương Thị Diễm Q (Giới tính: Nữ), sinh ngày 02/10/2017 và Trương Nguyễn Diễm My (Giới tính: Nữ), sinh ngày 09/10/2020. Ly hôn tôi yêu cầu trực tiếp nuôi 02 con chung và yêu cầu anh C cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đến Tòa án để làm việc theo giấy triệu tập, thông báo và giấy báo của Tòa án.

+ *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo qui định của pháp luật. Nguyên đơn có đơn yêu cầu vắng mặt, bị đơn không có mặt mặc dù đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L, cho chị L và anh C được ly hôn; giao 02 con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, hiện cháu Q và cháu Mđang sống chung với chị L, buộc bị đơn anh Trương Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi con mỗi tháng 745.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng); Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu nên miễn xét; Về án phí: Chị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và buộc bị đơn anh Trương Văn C phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn yêu cầu ly hôn và giải quyết về con chung khi ly hôn nên theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự quan hệ pháp luật được xác định là Ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Bị đơn anh Trương Văn C đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Lương Thọ 3, xã Hoài Phú, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định nên theo điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn anh Trương Văn C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, theo qui định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án yêu cầu anh C có mặt tại Tòa để làm việc nhưng anh C cố tình trốn tránh, không hợp tác, không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 72 và nghĩa vụ cung cấp chứng cứ theo quy định tại các

Điều 91; 96 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, nên phải chịu trách nhiệm cho việc không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Tòa án sẽ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

[4] Về hôn nhân: Qua nhiều lần xác minh thấy rằng, hiện nay anh C thường xuyên vắng mặt tại địa phương và không thông báo đi đâu, chị L và anh C không ai có trách nhiệm và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân gia đình, cả hai cũng không có một biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng, cho thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng chung sống không có sự tin tưởng lẫn nhau. Nay chị L yêu cầu ly hôn, căn cứ Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L.

[5] Việc nuôi con sau khi ly hôn: Hai con chung là cháu Trương Thị Diễm Q, sinh ngày 02/10/2017 và Trương Nguyễn Diễm My, sinh ngày 09/10/2020 đang do chị L nuôi dưỡng, chăm sóc; chị L có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con. Hai con chung hiện đang sống chung với chị L và đều là nữ giới, đến thời điểm xét xử cháu M dưới 36 tháng tuổi, nên để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về tâm sinh lý cũng như ổn định cuộc sống cho các con. Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Q và cháu M cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Trương Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

[6] Về yêu cầu cấp dưỡng: Xét yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”. Do đó, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị L là phù hợp theo quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 con chung là cháu Trương Thị Diễm Q, sinh ngày 02/10/2017 và Trương Nguyễn Diễm My, sinh ngày 09/10/2020 mỗi con mỗi tháng 745.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), hình thức cấp dưỡng hàng tháng, cấp dưỡng cho đến khi cháu Q và cháu M tròn 18 tuổi.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xét.

[8] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 5,6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án thì chị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh C phải chịu tiền án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim L

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim L được ly hôn anh Trương Văn C.

Về nuôi con chung: Giao 02 con chung tên Trương Thị Diễm Q (Giới tính: Nữ), sinh ngày 02/10/2017 và Trương Nguyễn Diễm My (Giới tính: Nữ), sinh ngày 09/10/2020 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc anh C cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi con mỗi tháng 745.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), hình thức cấp dưỡng hàng tháng, cấp dưỡng cho đến khi cháu Q và cháu Mđủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 12/7/2022).

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con theo qui định của pháp luật.*

Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

2. Về án phí sơ thẩm:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001870 ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định nên được khấu trừ.

Án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng: Bị đơn anh Trương Văn C phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- UBND xã Hoài Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Phường**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

